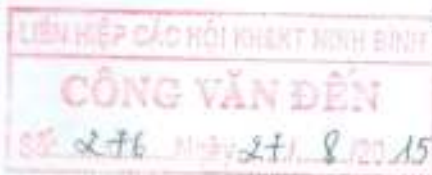


**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên hiệp các Hội  
Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình**



**GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ NINH BÌNH**

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình; Văn bản số 318/UBND-VP7 ngày 05/8/2015 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Điều lệ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình;

Xét đề nghị của Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình và Trưởng phòng Tổ chức bộ máy Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Điều lệ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình, đã được Đại hội đại biểu, nhiệm kỳ 2015 – 2020, thông qua ngày 23 tháng 6 năm 2015.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình, Trưởng phòng Tổ chức bộ máy Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh; (để b/c)
- Lưu: VT, TCBM.



**Ngô Văn Nguyên**

Ninh Bình, ngày 25 tháng 8 năm 2015

## ĐIỀU LỆ

### LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH NINH BÌNH (*Phê duyệt kèm theo Quyết định số: 462/QĐ-SNV ngày 25 tháng 8 năm 2015 của Sở Nội vụ Ninh Bình*)

#### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Tên gọi:** Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích:**

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình (*Sau đây gọi tắt là Liên hiệp Hội*) là tổ chức chính trị - xã hội của đội ngũ trí thức và những người đang hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trong tỉnh Ninh Bình.

Mục đích hoạt động của Liên hiệp Hội là tập hợp, đoàn kết lực lượng trí thức khoa học và công nghệ; điều hòa và phối hợp hoạt động của các Hội thành viên để tiến hành các hoạt động nhằm phát huy tiềm năng, trí tuệ của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng quê hương Ninh Bình, góp phần thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

**Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở**

1. Liên hiệp Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Liên hiệp Hội có trụ sở tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

**Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động**

1. Liên hiệp Hội hoạt động trên phạm vi tỉnh Ninh Bình, có quan hệ hợp tác, trao đổi nghề nghiệp với các tổ chức đồng nghiệp trong cả nước theo quy định của pháp luật.

2. Liên hiệp Hội chịu sự quản lý nhà nước của UBND tỉnh Ninh Bình; quản lý về ngành, lĩnh vực của các cơ quan có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên hiệp Hội theo quy định của pháp luật; Liên hiệp Hội tỉnh là thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Ninh Bình.

3. Hệ thống Liên hiệp Hội bao gồm: Các Hội thành viên, cơ quan Liên hiệp Hội và các tổ chức trực thuộc.

## **Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động**

1. Liên hiệp Hội hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, dân chủ và đoàn kết
2. Không vì mục đích lợi nhuận.
3. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Điều lệ Liên hiệp hội Việt Nam.

## **Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ**

### **Điều 6. Chức năng của Liên hiệp Hội**

1. Tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức làm khoa học và công nghệ trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội trong và ngoài tỉnh; điều hòa, phối hợp hoạt động của các Hội thành viên; phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Làm cầu nối giữa các Hội thành viên với cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Ninh Bình và các tổ chức khác trong tỉnh nhằm giải quyết những vấn đề chung trong hoạt động của Liên hiệp Hội.

3. Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các Hội thành viên, các tổ chức thành viên của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ Ninh Bình theo quy định của pháp luật.

### **Điều 7. Nhiệm vụ của Liên hiệp Hội**

1. Cùng cố, phát triển tổ chức và đẩy mạnh hoạt động của các Hội thành viên.

2. Tham gia thực hiện xã hội hóa hoạt động khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, phát triển cộng đồng, xóa đói giảm nghèo và bảo vệ môi trường:

a) Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ tham gia hoạt động Hội; phổ biến kiến thức khoa học công nghệ trong nhân dân; tổ chức và hướng dẫn quần chúng tham gia tích cực vào hoạt động khoa học và công nghệ;

b) Tổ chức tư vấn, phân biện và giám định xã hội theo quy định nhằm góp phần xây dựng cơ sở khoa học cho việc hoạch định các chương trình, kế hoạch, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế xã hội, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, bảo vệ môi trường, xây dựng pháp luật; tham gia giám sát các đề án, công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình khi có yêu cầu;

c) Tham gia nghiên cứu ứng dụng khoa học, triển khai công nghệ và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu toàn cầu, hỗ trợ đưa nhanh các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống;

d) Là cơ quan thường trực: Giải thưởng Khoa học Công nghệ Hoa Lư tỉnh Ninh Bình; Quỹ Hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật tỉnh Ninh Bình (viết tắt là NIFOTEC); Hội

thi sáng tạo kỹ thuật; Cuộc thi sáng tạo Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng; tổ chức Giải thưởng Sáng tạo khoa học và công nghệ Việt Nam trên địa bàn tỉnh. Tổ chức, hướng dẫn, động viên phong trào quần chúng tiến quân vào khoa học và công nghệ;

d) Tích cực góp phần vào sự nghiệp nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nhất là các tài năng trẻ.

e) Phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.

3. Thực hiện công tác vận động trí thức khoa học và công nghệ:

a) Phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm công dân, tinh thần hợp tác, tính cộng đồng, tính trung thực và đạo đức nghề nghiệp.

b) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đường lối, chủ trương, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước.

c) Tạo điều kiện nâng cao trình độ nghề nghiệp, góp phần cải thiện đời sống tinh thần, vật chất của những người làm công tác khoa học và công nghệ.

4. Thực hiện vai trò thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;

a) Phối hợp với các tổ chức thành viên khác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh triển khai các hoạt động chung nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

b) Phản ánh nguyện vọng và ý kiến đóng góp của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ Ninh Bình, với cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc tỉnh.

5. Tăng cường hợp tác với các Hội, các tổ chức phi chính phủ của các nước, tham gia các tổ chức khoa học và công nghệ của khu vực và quốc tế theo quy định.

### **Chương III**

#### **HỘI THÀNH VIÊN**

**Điều 8:** Hội thành viên của Liên hiệp Hội là các Hội hoạt động hợp pháp trong các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên và khoa học công nghệ có phạm vi hoạt động trong toàn tỉnh tán thành Điều lệ của Liên hiệp Hội, tự nguyện gia nhập Liên hiệp Hội và được Ban Thường vụ Liên hiệp Hội kết nạp.

**Điều 9:** Các Hội thành viên có quyền tự chủ, tự quản, có điều lệ, quy chế tổ chức và hoạt động riêng phù hợp với Điều lệ của Liên hiệp Hội; chịu sự chỉ đạo, kiểm tra của Ban Chấp hành Liên hiệp Hội về việc thực hiện Điều lệ của Liên hiệp Hội.

**Điều 10:** Quyền của các Hội thành viên

1. Giới thiệu hoặc thay đổi đại diện của Hội mình tham gia Ban Chấp hành Liên hiệp Hội.

2. Có quyền tự chủ, tự quản, có Điều lệ, quy chế tổ chức và hoạt động riêng phù hợp với Điều lệ của Liên hiệp Hội tỉnh.

3. Tham gia thảo luận và Quyết định các chủ trương chung của Liên hiệp Hội tỉnh;

4. Được Liên hiệp Hội tạo điều kiện thuận lợi và giúp đỡ trong hoạt động Hội;

5. Tham gia các tổ chức và các hoạt động của Liên hiệp Hội tỉnh khi có yêu cầu;
6. Hưởng các quyền lợi do Liên hiệp Hội quy định;
7. Có quyền ra khỏi Liên hiệp Hội khi có nghị quyết Đại hội của Hội và được sự chấp thuận của Ban Chấp hành Liên hiệp Hội.

**Điều 11** Nghĩa vụ của các Hội thành viên:

1. Chấp hành Điều lệ của Liên hiệp Hội tỉnh Ninh Bình và thực hiện nghị quyết của Ban Chấp hành Liên hiệp Hội tỉnh.
2. Không ngừng mở rộng ảnh hưởng và nâng cao vị thế của Liên hiệp Hội tỉnh, vận động hội viên hưởng ứng các hoạt động của Liên hiệp Hội tỉnh.
3. Cùng cố khối đoàn kết trong Liên hiệp Hội tỉnh, hỗ trợ và hợp tác với nhau trong hoạt động.
4. Đóng góp cho hoạt động của Liên hiệp Hội tỉnh khi có đề nghị.
5. Định kỳ 6 tháng, 01 năm gửi Báo cáo bằng văn bản kết quả công tác với Liên hiệp Hội tỉnh, hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Liên hiệp Hội tỉnh.

## **Chương IV** **CƠ QUAN LÃNH ĐẠO LIÊN HIỆP HỘI**

**Điều 12.** Đại hội đại biểu Liên hiệp Hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Liên hiệp Hội là Đại hội đại biểu Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình.

Đại hội đại biểu Liên hiệp Hội được tổ chức 5 năm 1 lần

Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 số Ủy viên Ban Chấp hành Liên hiệp Hội hoặc 1/2 tổng số Hội thành viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội đại biểu Liên hiệp Hội có nhiệm vụ:

Thông qua báo cáo tổng kết của Ban Chấp hành Liên hiệp Hội về tình hình, và kết quả hoạt động của Liên hiệp Hội trong nhiệm kỳ vừa qua; quyết định phương hướng hoạt động của Liên hiệp Hội trong nhiệm kỳ tới;

Thảo luận và biểu quyết việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các vấn đề quan trọng của Liên hiệp Hội.

Bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Liên hiệp Hội; cử đại biểu đi dự đại hội cấp trên. Hình thức bầu do Đại hội quyết định.

**Điều 13.** Ban Chấp hành Liên hiệp Hội

1. Cơ cấu Ban Chấp hành:

- 01 đại diện là lãnh đạo của mỗi Hội thành viên.
- Một số cán bộ khoa học tiêu biểu và liên quan ở một số ngành, đơn vị có đóng trí thức.
- Một số cán bộ của cơ quan Liên hiệp Hội.

Khi đại diện của một ngành, đơn vị là Ủy viên Ban Chấp hành Liên hiệp Hội nghỉ hưu hoặc chuyển công tác thì không tham gia vào Ban Chấp hành Liên hiệp Hội nữa; Liên hiệp Hội đề nghị ngành, đơn vị đó cử đại diện khác tham gia Ban Chấp hành Liên hiệp Hội.

## 2. Nhiệm vụ của Ban Chấp hành:

Ban Chấp hành là cơ quan lãnh đạo cao nhất giữa 2 kỳ Đại hội, có nhiệm vụ tổ chức thực hiện nghị quyết của Đại hội đại biểu Liên hiệp Hội, chỉ đạo toàn bộ hoạt động của Liên hiệp Hội giữa hai kỳ Đại hội; quyết định cơ cấu tổ chức của Ban Chấp hành Liên hiệp Hội.

Ban Chấp hành có thể miễn nhiệm hoặc bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành nhưng không quá 1/3 tổng số Ủy viên Ban Chấp hành do đại hội bầu; những người được bổ sung hoặc miễn nhiệm phải được Ban Chấp hành Liên hiệp Hội chấp thuận với ít nhất 2/3 tổng số Ủy viên Ban Chấp hành.

3. Ban Chấp hành 6 tháng họp một lần và có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc ít nhất 1/3 số Ủy viên Ban Chấp hành.

## **Điều 14.** Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ do Ban Chấp hành Liên hiệp Hội bầu, số lượng, thể thức bầu do Ban Chấp hành quyết định.

2. Ban Thường vụ có nhiệm vụ tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Ban Chấp hành và điều hành mọi công việc của Liên hiệp Hội giữa 2 kỳ họp Ban Chấp hành. Ban Thường vụ họp định kỳ 03 tháng một lần (các cuộc họp bất thường theo đề nghị của Chủ tịch Liên hiệp Hội hoặc theo đề nghị của ít nhất 1/2 ủy viên Ban Thường vụ). Hoạt động của Ban Thường vụ được quy định tại Quy chế do Ban chấp hành thông qua.

## **Điều 15.** Thường trực Liên hiệp Hội

Thường trực Liên hiệp Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký; Thường trực Liên hiệp Hội do Ban Chấp hành bầu để điều hành công tác thường xuyên của Liên hiệp Hội.

Chủ tịch Liên hiệp Hội tinh là người chịu trách nhiệm cao nhất trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Liên hiệp Hội tinh. Các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch.

1. Chủ tịch Liên hiệp Hội có nhiệm vụ và quyền hạn: chỉ đạo toàn bộ hoạt động của Liên hiệp Hội giữa 2 kỳ họp Ban Thường vụ và có thể triệu tập hội nghị bất thường của Ban Thường vụ khi cần thiết.

2. Các Phó Chủ tịch Liên hiệp Hội chịu trách nhiệm từng phần công việc được Ban Thường vụ quy định; được thay mặt Chủ tịch trong các trường hợp khi được Chủ tịch ủy nhiệm.

## 3. Tổng Thư ký

Tổng Thư ký có nhiệm vụ tổng hợp mọi hoạt động của Liên hiệp Hội và một số công việc khác do Ban Thường vụ quy định.

**Điều 16. Ủy ban kiểm tra**

Ủy ban kiểm tra do Ban Chấp hành Liên hiệp Hội bầu, số lượng Ủy viên Ủy ban Kiểm tra là 3 hoặc 5 người (do Ban Chấp hành quyết định). Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra là Ủy viên Ban Thường vụ. Ủy ban Kiểm tra định kỳ họp 03 tháng một lần.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban kiểm tra do Ban Chấp hành quy định.

**Điều 17. Cơ cấu tổ chức của Liên Hiệp Hội**

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ
4. Thường trực.
5. Ủy Ban Kiểm tra.
6. Văn phòng, các Ban chuyên môn.
7. Các tổ chức thuộc Liên hiệp Hội.

**Chương V**

**TÀI SẢN VÀ TÀI CHÍNH**

**Điều 18. Nguồn tài sản và tài chính của Liên hiệp Hội**

Nguồn tài sản và tài chính của Liên hiệp Hội, gồm:

- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao.
- Kinh phí đóng góp của các đơn vị và các tổ chức trực thuộc.
- Quỹ tự có do hoạt động kinh tế và các hoạt động có nguồn thu hợp pháp.
- Ủng hộ bằng tiền, hiện vật của các tổ chức, đoàn thể và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Các nguồn thu hợp pháp khác.

**Điều 19: Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Liên hiệp Hội**

Tài chính và tài sản của Liên hiệp Hội được quản lý và sử dụng theo quy định của Ban Thường vụ và các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 20.** Liên hiệp Hội tỉnh có thể thành lập các Quỹ, việc thành lập và hoạt động của các Quỹ theo quy định của pháp luật.

**Chương VI**

**KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

**Điều 21. Khen thưởng**

Các Hội thành viên, Văn phòng, các Ban chuyên môn, các tổ chức trực thuộc Liên hiệp Hội và các cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và hoạt động khoa học, công nghệ sẽ được Liên hiệp Hội tỉnh khen thưởng hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng theo Luật thi đua - khen thưởng.

Hình thức khen thưởng do Ban Thường vụ Liên hiệp Hội xét và quyết định phù hợp với quy định của Nhà nước.

### **Điều 22. Kỷ luật**

Các Hội thành viên, các phòng, Ban, các tổ chức trực thuộc Liên hiệp Hội và các cá nhân hoạt động trái với Điều lệ, Nghị quyết của Liên hiệp Hội thì bị Liên hiệp Hội thi hành kỷ luật hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

## **Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 23. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

Chỉ có Đại hội Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được trên 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

### **Điều 24. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình gồm 07 (bảy) Chương, 24 (hai mươi bốn) Điều đã được Đại hội Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình nhiệm kỳ 2015-2020 thông qua ngày 23 tháng 6 năm 2015 và có hiệu lực thi hành theo Quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Căn cứ quy định pháp luật và Điều lệ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình, Ban Chấp hành Liên hiệp Hội có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.

**GIÁM ĐỐC**



**Ngô Văn Nguyễn**